

Số: /KH-STP

Bình Phước, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về công chứng đối với một số tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 378/KH-UBND ngày 26/12/2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch công tác tư pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về công chứng đối với một số tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025. Cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật của các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; nắm bắt được những khó khăn, vướng mắc, bất cập; tiếp thu những phản ánh, kiến nghị trong quá trình thực hiện quy định pháp luật liên quan đến hành nghề công chứng. Từ đó kịp thời hướng dẫn, đề ra các biện pháp tháo gỡ, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trong hoạt động hành nghề; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực công chứng.

- Kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để uốn nắn, rút kinh nghiệm; đồng thời chấn chỉnh, xử lý đối với tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động hành nghề.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định của Luật Công chứng, có trọng tâm, trọng điểm, theo đúng thời gian Kế hoạch đề ra.

- Quá trình kiểm tra không gây ảnh hưởng hoặc cản trở đến hoạt động bình thường của đơn vị được kiểm tra.

II. Đối tượng kiểm tra, niên độ, thời gian và nội dung kiểm tra:

1. Đối tượng kiểm tra (gồm 12 tổ chức hành nghề công chứng):

- Văn phòng công chứng Lê Thanh Kiểm;
- Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết;
- Văn phòng công chứng Trịnh Bên Hải;
- Văn phòng công chứng Vũ Dung;
- Văn phòng công chứng Phạm Nhã;

- 1.6. Văn phòng công chứng Trần Thị Thúy;
- 1.7. Văn phòng công chứng Đỗ Chung Thủy;
- 1.8. Văn phòng công chứng Lại Thị Tuyết;
- 1.9. Văn phòng công chứng Nguyễn Gia Tuyền;
- 1.10. Văn phòng công chứng Bùi Nghị.
- 1.11. Văn phòng công chứng Nguyễn Tiến.
- 1.12. Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Dụ

2. Quyền, nghĩa vụ của đơn vị được kiểm tra

2.1. Quyền của đơn vị được kiểm tra

Đề nghị thành viên Đoàn kiểm tra và các cơ quan, tổ chức có liên quan giữ bí mật thông tin trong quá trình kiểm tra theo quy định của pháp luật; nhận biên bản kiểm tra và yêu cầu giải thích nội dung biên bản kiểm tra; bảo lưu ý kiến trong biên bản kiểm tra; từ chối cung cấp thông tin, giấy tờ, hồ sơ tài liệu không liên quan đến nội dung kiểm tra, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình kiểm tra và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Nghĩa vụ của đơn vị được kiểm tra

Chấp hành nghiêm Kế hoạch kiểm tra này; cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, giấy tờ, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin, giấy tờ, hồ sơ, tài liệu đã cung cấp; ký biên bản kiểm tra sau khi kết thúc kiểm tra; bố trí đảm bảo thành phần để làm việc với Đoàn kiểm tra và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Niên độ và thời gian kiểm tra

3.1. Niên độ kiểm tra: 12 tháng liền trước ngày được kiểm tra theo lịch kiểm tra do Đoàn kiểm tra thông báo.

3.2. Thời gian kiểm tra: Dự kiến thực hiện trong Quý II-III/2025

Đoàn kiểm tra sẽ thông báo lịch kiểm tra đến các đơn vị được kiểm tra.

4. Nội dung kiểm tra:

- Việc niêm yết và công khai các quy định pháp luật về công chứng, chứng thực, phí, thù lao...
- Việc đăng báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động (nếu có).
- Việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên.
- Việc chấp hành quy định về nghĩa vụ của công chứng viên.
- Việc lập, quản lý, sử dụng các loại sổ sách và lưu trữ hồ sơ.
- Việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê.

- Việc chấp hành thu phí, thù lao theo quy định.
- Việc chấp hành trình tự, thủ tục công chứng, chứng thực.
- Việc chấp hành các nghĩa vụ khác theo quy định.

III. Thành lập Đoàn Kiểm tra; nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn Kiểm tra

1. Thành lập Đoàn kiểm tra gồm các ông (bà) có tên sau đây:

- Ông Trần Thanh Long - Phó Giám đốc Sở Tư pháp - Trưởng đoàn;
- Bà Nguyễn Thị Huệ - TP. GD&BTTP - Phó Trưởng đoàn;
- Ông Bùi Quang Anh Giao - Chánh Thanh tra Sở - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Xuân – Thanh tra viên, Thanh tra Sở - Thành viên;
- Bà Trần Thị Lý - CV. Phòng GD&BTTP - Thành viên kiêm Thư ký.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn Kiểm tra

Thực hiện theo quy định của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên do Trưởng đoàn phân công.

IV. Trình tự, thủ tục kiểm tra

1. Đoàn Kiểm tra tiến hành công bố Kế hoạch kiểm tra; đại diện tổ chức hành nghề công chứng báo cáo các nội dung theo mục 3 phần II của Kế hoạch;

2. Đoàn Kiểm tra tiến hành đối chiếu, đánh giá nội dung trong báo cáo và sổ sách, giấy tờ, tài liệu do tổ chức hành nghề cung cấp theo quy định của pháp luật và tiến hành lập biên bản kiểm tra. Đồng thời, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm trong quá trình kiểm tra (nếu có).

3. Kết thúc kiểm tra, Đoàn Kiểm tra báo cáo nội dung kiểm tra và ban hành thông báo kết luận theo đúng quy định.

V. Tổ chức thực hiện

1. Giao Phòng Giáo dục và Bồi trợ tư pháp tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch này theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thanh tra Sở bố trí lịch làm việc và giải quyết kinh phí để Đoàn kiểm tra thực hiện Kế hoạch này.

3. Đoàn kiểm tra được quyền sử dụng con dấu của Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ.

4. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời hồ sơ và tài liệu có liên quan đến các nội dung được kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra, đồng thời bố trí đảm bảo thành phần để làm việc với Đoàn kiểm tra. Báo cáo kiểm tra gửi về Đoàn Kiểm tra **trước 10 ngày** so với lịch kiểm tra do Đoàn Kiểm tra đã thông báo.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về công chứng đối với một số tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025. Giám đốc Sở Tư pháp yêu cầu các tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp; } (b/c)
- UBND tỉnh; }
- Các t/c tại mục II.1 (*gửi bảo đảm*);
- Giám đốc (b/c);
- PGĐ Trần Thanh Long;
- Các ông, bà nêu tại Phần III;
- Thanh tra Sở;
- Website STP;
- Lưu: VT, P.GD&BTTP.

GIÁM ĐỐC